

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 46/2021/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hà.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hải Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Công

Bà Hoàng Thị Hương

Ông Trần Huy Lợi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Đức Việt Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn H**, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 1988 tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Khố T, thị trấn K, huyện Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn H1 (đã chết) và bà Mai Thị M; có vợ là Quang Thị H2 và có 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15 tháng 11 năm 2020; có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến Hùng, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư ACB, Đoàn Luật sư tỉnh Nghệ An; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2020, có người phụ nữ nói tiếng miền Bắc, giới thiệu tên là M vào quán tạp hóa của gia đình Lô Văn H để uống

nước. Qua nói chuyện, M đặt vấn đề thuê H vận chuyển ma túy với tiền công 20.000.000 đồng ra Hà Nội, do nhu cầu cần tiền nên H đồng ý. M đưa cho H 02 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen để liên lạc. Khoảng 11 giờ ngày 13 tháng 11 năm 2020, M gọi điện cho H thông báo chuẩn bị. Khoảng 17 giờ cùng ngày, có một người đàn ông gọi điện nói H đến Thủy điện bản Cốc để nhận ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đến khu vực Thủy điện bản Cốc thuộc xã N, huyện Q; gặp một người Mông dẫn H đi bộ lên đồi nhận một túi ni lông màu đen, H đưa về cất giấu tại khu vực đồi Cọ phía sau nhà bị cáo. Khoảng 11 giờ ngày 15 tháng 11 năm 2020, M gọi điện nói H đưa hàng ra Hà Nội, sẽ có người trả tiền công. Khoảng 18 giờ cùng ngày, H đi đến nơi cất giấu, lấy ma túy bỏ vào ba lô sau đó bắt xe khách ra Hà Nội. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Lô Văn H mang theo 03 bánh Heroine đi trên xe khách T thì bị Tổ công tác Công an huyện Quế Phong tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tang vật bị thu giữ gồm 01 ba lô màu xanh đen bên trong chứa 03 bánh chất bột màu trắng ngời là ma túy.

Bản kết luận giám định số 1509/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “Các mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M₁, M₂, M₃) thu giữ của Lô Văn H gửi tới giám định là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Lô Văn H có tổng khối lượng là 1044,96 gam”.

Bản cáo trạng số 47/CT-VKS- P1 ngày 25 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An quyết định truy tố bị cáo Lô Văn H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo H tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng vụ án: Ma túy là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 02 chiếc điện thoại là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; 01 chiếc ba lô không có giá trị đề nghị tịch thu tiêu hủy. Về án phí, buộc bị cáo H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo Lô Văn H không tranh luận về phạm tội danh. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sau khi bị bắt, đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức thấp hơn mức án đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo đồng ý với quan điểm của người bào chữa, không tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội, tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo Lô Văn H: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 11 tháng 11 năm 2020, Lô Văn H được một người phụ nữ tên M thuê vận chuyển ma túy ra Hà Nội với tiền công 20.000.000 đồng. Ngày 13 tháng 11 năm 2020, H đi lên khu vực Thủy điện Bản Cốc thuộc xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông dân tộc Mông để lấy 03 bánh Heroine và đưa về cất giấu ở phía sau nhà. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15 tháng 11 năm 2020, H lấy 03 bánh Heroine bỏ trong ba lô đi xe khách T ra Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an huyện Quế Phong tiến hành dừng xe kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Lô Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Căn cứ kết luận giám định xác định số ma túy Lô Văn H vận chuyển có tổng khối lượng 1044,96 gam. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo Lô Văn H thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được tác hại của mình gây ra nhưng vì hám lợi nên vẫn thực hiện để thu lợi bất chính, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Mặc dù ma túy đang trên đường vận chuyển thì bị bắt giữ nhưng với số lượng ma túy rất lớn, nếu không được phát hiện, ngăn chặn kịp thời sẽ gây H quả rất lớn cho xã hội. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất trật tự an ninh, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân nên cần xét xử nghiêm minh.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Lô Văn H phạm tội không có tình tiết tăng nặng; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra, xét xử luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cần được xem xét áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, khối lượng ma túy vận chuyển 1044,96 gam Heroine là tương đối lớn. Vì vậy, cần cách ly bị cáo vô thời hạn ra khỏi xã hội để giáo dục, cải tạo thì mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lô Văn H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, chưa thu lợi từ việc vận chuyển trái phép chất ma túy nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy 1044,96 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lô Văn H, đã lấy 15 gam gửi giám định, còn lại 1029,96 gam là chất Nhà nước độc quyền quản lý và cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại NoKia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei1: 353148111759395, số Imei2: 353148116759390 và chiếc điện thoại di động NoKia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 353161110836130 thu giữ của bị cáo, đều là công cụ, phương tiện dùng để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc ba lô xanh đen, đã qua sử dụng đựng ma túy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Lô Văn H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Đối người đàn ông dân tộc Mông đã đưa ma túy cho H và người phụ nữ tên M đã thuê Lô Văn H vận chuyển ma túy, do cơ quan Công an chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ nên chưa có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lô Văn H phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lô Văn H tù chung thân; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 15 tháng 11 năm 2020). Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo Lô Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu, tiêu hủy một hộp cát tông được niêm phong dán kín, bên trong chứa **1029,96 gam Heroine thu giữ của bị cáo Lô Văn H sau khi đã lấy đi giám định;**

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại NoKia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei1: 353148111759395, số Imei2: 353148116759390 và chiếc điện thoại di động NoKia, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei 353161110836130;

- Tịch thu, tiêu hủy một chiếc ba lô xanh đen, đã qua sử dụng

Đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng **ngày 01 tháng 3 năm 2021** giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và đại diện Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Lô Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Lô Văn H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQCSĐT CA tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Cục THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- Phòng PV06 CA tỉnh Nghệ An;
- UBND thị trấn K;
- Bị cáo Lô Văn H;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hà